



ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
THAINGUYEN UNIVERSITY

ISSN 1859 - 2171

TẠP CHÍ
KHOA HỌC
CÔNG NGHỆ
JOURNAL OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

CHUYÊN SAN KHOA HỌC XÃ HỘI - NHÂN VĂN - KINH TẾ
SOCIAL SCIENCES - HUMANITIES - ECONOMICS

Tập 175, số 15, 2017

CHUYÊN SAN KHOA HỌC XÃ HỘI – NHÂN VĂN – KINH TẾ

Mục lục	Trang
Bùi Hoàng Tân - Tình hình sở hữu ruộng đất công ở huyện Hà Châu, tỉnh Hà Tiên qua nghiên cứu tư liệu địa bạ năm Minh Mạng thứ 17 (1836)	3
Đoàn Thị Yến - Vua Tự Đức với vấn đề Công giáo trước và sau năm 1862	9
Trần Minh Thuận - Vấn đề ruộng đất và các cuộc đấu tranh tự phát của nông dân ở tỉnh Bạc Liêu thời Pháp thuộc	15
Đồng Văn Quân - Các kiểu chế độ dân chủ trong lịch sử và nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay	21
Lê Thị Giang, Lê Thị Hương - Nguồn gốc hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh về con người và xây dựng con người	27
Cao Thị Phương Nhung, Ngô Thị Quang - Chủ tịch Hồ Chí Minh bàn về công tác học tập lí luận trong tác phẩm “Diễn văn khai mạc lớp học lí luận khóa I trường Nguyễn Ái Quốc”	33
Lưu Thu Trang - Bi kịch của nhân vật Grigori Melekhov qua mối quan hệ với hai nhân vật nữ Aksinia và Natalia trong tác phẩm <i>Sông Đông êm đềm</i> (M. Sholokhov)	39
Hoàng Thị Tuyết Mai - Thế giới trăng trong thơ Nguyễn Huy Oánh	45
Nguyễn Diệu Linh - Cá sinh trong văn hóa ẩm thực của người Thái trắng ở xã Sơn A, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái	49
Nguyễn Thị Tân Tiến, Hà Thị Hằng - Sự khác biệt về kết quả chuẩn đầu ra tin học của sinh viên học học phần Tin học đại cương với sinh viên đạt chứng chỉ IC3 ở trường Đại học Y – Dược, Đại học Thái Nguyên	55
Đầu Thị Thu - Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên thông qua hoạt động trải nghiệm thực tế nghề nghiệp	61
Nguyễn Ngọc Bích, Dương Tố Quỳnh - Thực trạng công tác kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn bóng chuyền cho sinh viên trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh - Đại học Thái Nguyên	67
Lưu Quang Sáng - Một số phương pháp dạy học chữ Hán cho người Việt	73
Hoàng Thị Hải Yến - Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức trong việc xây dựng đạo đức, lối sống cho sinh viên trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp – Đại học Thái Nguyên hiện nay	79
Phùng Thị Tuyết, Nông Hồng Hạnh - Đánh giá trong dạy học qua đề án ở bộ môn tiếng Trung Quốc - Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên	85
Trần Hoàng Tinh - Thực trạng và biện pháp xây dựng kế hoạch, chỉ đạo thực hiện giáo dục tính kỷ luật cho sinh viên tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh	91
Hoàng Thị Lý - Vai trò của hoạt động giảng dạy trong việc làm tăng khả năng đọc hiểu tiếng Anh của sinh viên năm nhất	97
Dương Thị Hồng An, Đặng Phương Mai - Đánh giá phần mềm hỗ trợ học tập và giảng dạy tiếng Anh tại trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên	103
Tạ Thị Mai Hương, Nguyễn Văn Thịnh, Nguyễn Thị Hạnh Hồng - Tác động của việc sử dụng hồ sơ bài tập lên sự phát triển kĩ năng nghe hiểu của sinh viên: nghiên cứu trường hợp tại trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh – Đại học Thái Nguyên	109
Trần Tuấn Anh, Đỗ Văn Hải, Trần Thị Thu Thủy, Hoàng Văn Hùng - Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai đa mục tiêu phục vụ công tác quản lý tại phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai	115
Nguyễn Thị Gấm, Đào Thị Hương - Ảnh hưởng của chất lượng dịch vụ ngân hàng tới sự thỏa mãn của khách hàng tại Vietinbank - chi nhánh Thái Nguyên	121
Nguyễn Thị Thanh Thủy - Đầu tư trực tiếp nước ngoài với sự phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam	129

Chu Thị Hà, Đỗ Thị Hà Phương, Nguyễn Thị Giang, Lin Xiao Wu - Nhân tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của người lao động tri thức tại Việt Nam	135
Trần Viết Khanh, Đỗ Thúy Mùi - Một số giải pháp phát triển nông nghiệp vùng Tây Bắc	141
Nguyễn Thị Lan Anh - Tăng cường quản lý sử dụng kinh phí cho hoạt động y tế tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên	147
Nguyễn Thị Giang, Đỗ Thị Hà Phương, Chu Thị Hà, Hồ Lương Xinh - Hiệu quả kinh tế trong sản xuất nấm ăn của các hộ gia đình ở huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên	153
Đỗ Thị Vân Hương - Phân tích hiệu quả mô hình trồng cây cà phê chè (<i>Arabica</i>), cây mắc ca (<i>Macadamia</i>) tại xã Ảng Tờ, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên	159
Đặng Ngọc Huyền Trang, Dương Thị Thùy Linh - Xác định mối quan hệ giữa nguồn đầu tư trực tiếp nước ngoài và cán cân thương mại ở Việt Nam	165
Dương Thị Tinh - Thực trạng tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước năm 2016 và giải pháp cho những năm tiếp theo	171
Phạm Thị Thanh Mai, Nghiêm Thị Ngoan - Đảm bảo quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm chè mang chỉ dẫn địa lý “Tân Cương” của tỉnh Thái Nguyên	177
Nguyễn Thị Thảo - Kết quả thực hiện chương trình giảm nghèo tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2011-2015	183
Nguyễn Thị Lan Anh, Đào Thị Hương - Phát triển mối liên kết các tác nhân trong chuỗi giá trị ngành hàng chè tỉnh Thái Nguyên	189
Trần Thùy Linh, Đỗ Hoàng Yến - Hoàn thiện các quy định về xác định hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường theo Luật Cạnh tranh 2004	195
Nguyễn Thị Mỹ Hạnh, Ngô Thị Quỳnh Trang, Phạm Thị Thu Phương, Hoàng Thị Lan Hương - Các rào cản trong việc áp dụng tiêu chuẩn khách sạn xanh ASEAN tại Hà Nội	201
Phan Thị Vân Giang, Phạm Bảo Dương - Một số vấn đề lý luận và bài học kinh nghiệm liên kết kinh tế trong chăn nuôi và tiêu thụ lợn thịt	207

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH BÀN VỀ CÔNG TÁC HỌC TẬP LÝ LUẬN TRONG TÁC PHẨM “DIỄN VĂN KHAI MẠC LỚP HỌC LÝ LUẬN KHÓA I TRƯỜNG NGUYỄN ÁI QUỐC”

Cao Thị Phương Nhung¹, Ngô Thị Quang^{2*}

¹Trường Cao đẳng Múa Việt Nam

²Trường Đại học Nông Lâm – ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Trong các tác phẩm đề cập đến công tác học tập lý luận của Hồ Chí Minh thì “*Diễn văn khai mạc lớp học lý luận khoá I Trường Nguyễn Ái Quốc*” có thể coi là một trong các tác phẩm có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Đã 60 năm trôi qua (1957 – 2017) nhưng những lời dạy, dặn dò của Hồ Chí Minh đối với công tác này vẫn giữ nguyên giá trị. Xuyên suốt tác phẩm là những mong mỏi gửi gắm của Bác, đồng thời cũng là sự định hướng, nhiệm vụ mà Bác giao cho những người làm công tác tổ chức học tập, bồi dưỡng lý luận chính trị, những người học tập, nghiên cứu lý luận, đồng thời cũng là sự định hướng, hướng dẫn những đồng chí học tập, nghiên cứu lý luận sao cho khoa học, xác định động cơ và thái độ học tập đúng đắn. Trong giai đoạn đất nước quá độ lên CNXH với tình hình thế giới diễn biến phức tạp hiện nay, việc nhìn nhận lại lời dạy của Người về công tác học tập lý luận càng trở nên cần thiết hơn bao giờ hết.

Từ khóa: *Lý luận, Diễn văn, Hồ Chí Minh, Trường Nguyễn Ái Quốc, Chủ nghĩa xã hội.*

MỞ ĐẦU

Khi thực dân Pháp xâm lược Việt Nam cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, triều đình nhà Nguyễn lúc bấy giờ tỏ ra bạc nhược, dần dần đầu hàng và chấp nhận làm tay sai cho Pháp. Đứng trước cảnh nước mất, nhà tan, dân chúng lâm than, người họ Nguyễn yêu nước – Hồ Chí Minh cũng như bao người con đất Việt yêu nước khác đã không cam chịu sống kiếp đời nô lệ, bị áp bức, bị bóc lột. Người rất khâm phục tinh thần yêu nước, anh dũng đấu tranh chống thực dân Pháp và bè lũ tay sai của các bậc tiền bối lúc đó, nhưng Hồ Chí Minh sớm nhận ra rằng: tất cả các con đường đấu tranh trong thời kỳ đó sở dĩ đều thất bại vì không phù hợp với thực tiễn cách mạng Việt Nam. Đòi hỏi bức thiết đối với cách mạng Việt Nam lúc ấy là cần một lý luận khoa học soi đường. Đến khi ra nước ngoài, tìm được “chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mạng nhất là chủ nghĩa Lênin” [5, 268], Hồ Chí Minh vẫn quyết định chưa thể thành lập ngay Đảng Cộng sản Việt Nam vì học thuyết ấy chưa được truyền bá rộng rãi

vào phong trào đấu tranh của quần chúng nhân dân. Muốn giác ngộ họ, trước hết, đích thân Người trực tiếp giảng dạy, đào tạo đội ngũ cán bộ là thanh niên - trí thức để lực lượng này trở về Việt Nam thực hiện nhiệm vụ giác ngộ quần chúng nhân dân tin và đi theo cách mạng vô sản của chủ nghĩa Mác – Lênin. Như vậy, ngay từ rất sớm, Hồ Chí Minh đã nhận thức được tầm quan trọng của lý luận và công tác lý luận. Trong các tác phẩm đề cập đến công tác học tập lý luận của Hồ Chí Minh thì “*Diễn văn khai mạc lớp học lý luận khoá I Trường Nguyễn Ái Quốc*” có thể coi là một trong các tác phẩm có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Đã 60 năm trôi qua (1957 – 2017) nhưng những lời dạy, dặn dò của Hồ Chí Minh đối với công tác này vẫn giữ nguyên giá trị.

NỘI DUNG

Tác phẩm là một cảm nang đối với người học tập và nghiên cứu lý luận. Xuyên suốt tác phẩm là những mong mỏi gửi gắm của Bác, đồng thời cũng là sự định hướng, nhiệm vụ mà Bác giao cho những người làm công tác tổ chức học tập, bồi dưỡng lý luận chính trị, những người học tập, nghiên cứu lý luận, đồng

* Tel : 0966 834 048; Email: ngoquangdhkh@gmail.com;

thời cũng là sự định hướng, hướng dẫn những đồng chí học tập, nghiên cứu lí luận sao cho khoa học, xác định động cơ và thái độ học tập đúng đắn. Có thể thấy trong tác phẩm Người chỉ ra năm vấn đề cơ bản là: Ai là đối tượng phải học tập lí luận chính trị đầu tiên? Học lí luận là học cái gì? Vì sao phải học tập lí luận, học để làm gì? Học tập lí luận như thế nào thì có hiệu quả? Thái độ học tập lí luận phải ra sao cho đúng đắn?

Thứ nhất, Hồ Chí Minh khẳng định đối tượng phải học tập lí luận đầu tiên chính là cán bộ cốt cán của Đảng.

Người nhắc đi, nhắc lại tới bốn lần trong diễn văn rằng: Cán bộ cốt cán của Đảng phải là những người có nhiệm vụ học tập tốt lí luận chính trị đầu tiên. Cán bộ cốt cán trong Đảng có trình độ lí luận tốt thì Đảng mới tự nâng cao mình lên được, mới hoàn thành được những nhiệm vụ khó khăn và phức tạp mà lịch sử dân tộc và nhân dân giao phó. Đảng có cán bộ trình độ lí luận giỏi mới định ra được đường lối, phương châm, bước đi cụ thể của cách mạng xã hội chủ nghĩa thích hợp với tình hình nước ta, bớt mò mẫm, bớt phạm sai lầm. Đảng nhờ đó cũng ngày một mạnh. Đảng có mạnh thì mới giác ngộ được quần chúng nhân dân. Quần chúng nhân dân được giác ngộ đầy đủ và lao động sáng tạo thì mới xây dựng được chủ nghĩa xã hội. Cán bộ cốt cán trong Đảng có trình độ lí luận tốt thì Đảng có trình độ lí luận cao, lí luận khi ấy sẽ vạch cho Đảng con đường đúng đắn tiến lên chủ nghĩa Cộng sản.

Thứ hai, Hồ Chí Minh chỉ ra nội dung học tập lí luận là học tập chủ nghĩa Mác – Lênin, kinh nghiệm của các nước xã hội chủ nghĩa anh, em để vận dụng sáng tạo vào thực tiễn nước ta.

Một là, học tập và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin vào điều kiện nước ta: Trong suốt những năm tháng bôn ba ở nước ngoài, Hồ Chí Minh đã tích cực tìm hiểu các cuộc cách mạng lớn, các chủ nghĩa, học thuyết tiến bộ và đi đến kết luận: “Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ

nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mạng nhất là chủ nghĩa Lênin” [5, 268] và vì vậy “để cứu nước và giải phóng dân tộc, không có con đường nào khác ngoài con đường cách mạng vô sản theo chủ nghĩa Lênin” [5, 268]. Với vai trò quan trọng như vậy, người nêu ra việc học tập chủ nghĩa Mác – Lênin chính là nội dung đầu tiên trong chương trình nghiên cứu lí luận của các cán bộ cốt cán trong Đảng. Học chủ nghĩa Mác – Lênin nhưng không được máy móc, dập khuôn mà quan trọng là “để dùng lập trường, quan điểm, phương pháp chủ nghĩa Mác – Lênin mà tổng kết những kinh nghiệm của Đảng ta, phân tích một cách đúng đắn những đặc điểm của nước ta” [6,496].

Hai là, học tập kinh nghiệm các nước anh, em và áp dụng những kinh nghiệm ấy một cách sáng tạo: Trước khi miền Bắc thực hiện thời kỳ quá độ lên CNXH, trên thế giới đã có rất nhiều nước, đặc biệt là Liên Xô và các nước Đông Âu đi lên CNXH. Do đó việc học tập kinh nghiệm của các nước anh em sẽ giúp ta bớt mò mẫm. Tuy vậy, Bác cũng nhấn mạnh, chúng ta học tập nhưng không dập khuôn, máy móc, giáo điều mà phải học tập và áp dụng một cách sáng tạo phù hợp với hoàn cảnh nước ta. Cái gì phù hợp thì ta áp dụng, cái gì không phù hợp thì ta phải bỏ đi.

Thứ ba, trong diễn văn khai mạc Hồ Chí Minh chỉ rõ mục đích học tập lí luận để làm gì?

Người nói: Học tập lí luận “là để nâng cao trình độ lí luận của Đảng ta để giải quyết sự đòi hỏi của nhiệm vụ cách mạng và tình hình thực tế của Đảng ta, để Đảng ta có thể làm tốt hơn công tác của mình, hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ cách mạng vĩ đại của mình” [6, 494].

Đánh giá về Đảng ta, Người thẳng thắn phê bình: Đảng ta còn có nhiều nhược điểm mà một trong những nhược điểm lớn là trình độ lí luận thấp kém. Chính điều này đã khiến cho Đảng ta khi đứng trước nhiệm vụ cách mạng ngày càng mới và phức tạp, trong việc lãnh đạo, Đảng ta không khỏi lúng túng, không tránh khỏi sai lầm, khuyết điểm. Vì vậy, Đảng

phải tự nâng cao mình lên nữa, mà muốn tự nâng cao mình thì phải tổ chức học tập lí luận trong toàn Đảng.

Học “chủ nghĩa Mác - Lênin để dùng lập trường, quan điểm, phương pháp chủ nghĩa Mác - Lênin mà tổng kết những kinh nghiệm của Đảng ta, phân tích một cách đúng đắn những đặc điểm của nước ta” [6, 499]. Học để “đỡ bớt mờ mắt”, “đỡ phạm sai lầm” [6,496]. Học để “dần dần hiểu được quy luật phát triển của cách mạng Việt Nam, định ra được những đường lối, phương châm, bước đi cụ thể của cách mạng xã hội chủ nghĩa thích hợp với tình hình nước ta” [6, 496]. Học để đảng viên và cán bộ “có lập trường giai cấp vô sản thật vững chắc, giác ngộ về chủ nghĩa xã hội cao”, “rửa sạch ảnh hưởng của những tư tưởng của giai cấp bóc lột, rửa sạch chủ nghĩa cá nhân, rèn luyện chủ nghĩa tập thể”, “khắc phục các bệnh quan liêu và cô độc hẹp hòi để liên hệ chặt chẽ với quần chúng” [6, 497].

Khi bàn về tầm quan trọng của lí luận, người cũng không quên nhắc đến câu nói nổi tiếng của Lênin về vấn đề này: “Không có lí luận cách mạng thì không có phong trào cách mạng” và “chỉ có một đảng có lí luận tiên phong hướng dẫn thì mới có thể làm tròn được vai trò chiến sĩ tiên phong” [6,497]. Vì các lẽ đó, người đi đến kết luận, nhất thiết phải học tập lí luận để nâng cao trình độ lí luận. Thực tiễn cách mạng trong nước và các nước anh em đã cho thấy chỉ khi cán bộ cốt cán trong Đảng có trình độ lí luận cao thì mới xây dựng được chủ nghĩa xã hội.

Thứ tư, Hồ Chí Minh chỉ ra nguyên tắc căn bản quan trọng nhất và trước nhất khi học tập lí luận để có hiệu quả cao là nguyên tắc thống nhất lí luận với thực tiễn.

Người khẳng định nguyên tắc căn bản trước nhất là thống nhất lí luận với thực tiễn, học đi đôi với hành: “Thực tiễn không có lí luận hướng dẫn thì thành thực tiễn mù quáng. Lí luận mà không liên hệ với thực tiễn là lí luận suông” [6, 498]. “Lí luận cách mạng không phải là giáo điều, nó là kim chỉ nam cho hành động cách mạng” [6, 498]; học tập lí luận là

cốt để áp dụng vào thực tế. Điều đó có nghĩa là: “Khi học tập lí luận thì nhằm mục đích học để vận dụng chứ không phải học lí luận vì lí luận, hoặc vì tạo cho mình một cái vốn lí luận để sau này đưa ra mặc cả với Đảng. Tất cả những động cơ học tập không đúng đắn đều phải tẩy trừ cho sạch” [6, 249]. Người chỉ ra: “Không phải học để thuộc lòng từng câu từng chữ, đem kinh nghiệm của các nước anh em áp dụng một cách máy móc” [6, 249]. “Phải học tập kinh nghiệm các nước anh em và áp dụng những kinh nghiệm ấy một cách sáng tạo” [6,499]. “Phải học chủ nghĩa Mác - Lênin để phân tích và giải quyết các vấn đề cụ thể của cách mạng nước ta, cho hợp với điều kiện đặc biệt của nước ta” [6,499]. “Khi vận dụng thì bổ sung, làm phong phú thêm lí luận bằng những kết luận mới rút ra từ trong thực tiễn cách mạng của ta” [6,499]. “Phải liên hệ lí luận với thực tế công tác và tư tưởng của mình, để tự cải tạo mình, nâng cao sự tu dưỡng của mình về lập trường, quan điểm và phương pháp của chủ nghĩa Mác – Lênin” [6,500]. Sau này, khi bàn về vấn đề giáo dục, Người nhấn mạnh một lần nữa: “Phương châm phương pháp học tập là lí luận liên hệ với thực tế, học phải đi đôi với hành chứ không phải học để nói suông...” [7,116].

Thứ năm, Hồ Chí Minh phê phán thái độ sai lầm của một số cán bộ khi học lí luận, từ đó chỉ ra thái độ học tập lí luận đúng đắn.

Người đã vạch ra một thực tế là không ít cán bộ đảng viên có thái độ sai lầm đối với công tác nghiên cứu lí luận: “...nhiều người chỉ biết vui đầu suốt ngày vào công tác sự vụ, không nhận thấy sự quan trọng của lí luận, cho nên còn có hiện tượng xem thường học tập hoặc là không kiên quyết tìm biện pháp để điều hoà công tác và học tập. Hoặc là sau một thời kỳ học tập tại chức có cán bộ phản nản trước những khó khăn của việc đọc tài liệu, khó khăn đào sâu suy nghĩ, nhất là đối với những người trình độ văn hoá còn kém, ít quen đọc sách và suy nghĩ. Hoặc vì chúng ta đã áp dụng một số kinh nghiệm một cách thiếu sáng tạo, không có kết quả, cho nên thiếu tin tưởng đối với sự cần thiết phải học tập lí luận, học

tập kinh nghiệm của các nước anh em, v.v.. Đó là những hiện tượng của chủ nghĩa kinh nghiệm cần phải khắc phục. Đó cũng là một số hiện tượng có tính chất chủ nghĩa xét lại, cần phải đề phòng, để đẩy mạnh phong trào học tập lí luận hiện nay” [6,498].

Người chỉ ra cần phải có thái độ học tập lí luận đúng đắn như sau:

Một là, “Phải khiêm tốn, thật thà” [6,501]: Phải thường xuyên nghiên cứu thấu đáo bài giảng của các giáo sư bạn, học tập họ. Cái gì biết thì nói là biết, cái gì không biết thì nói là không biết. Không nên gian dối, không được cái gì không biết lại nói là biết hay vì kiêu ngạo mà không chịu học hỏi.

Hai là, “Phải tự nguyện, tự giác” [6,502]: Trong học tập lí luận phải chủ động đề ra kế hoạch và hoàn thành kế hoạch học tập một cách khoa học. Phải thấy học tập lí luận là trách nhiệm của bản thân cần hoàn thành mà chịu khó, tích cực, không nản chí, dễ chán nản hay lùi bước khi gặp khó khăn, vướng mắc.

Ba là, “Phải nêu cao tác phong độc lập suy nghĩ và tự do tư tưởng” [6,502]: với bất cứ vấn đề gì phải đặt ra câu hỏi là “vì sao?”, phải suy nghĩ cho chín chắn, phải kiểm nghiệm trong thực tiễn xem có đúng như vậy không? Áp dụng như thế có phù hợp với điều kiện cụ thể không? Nếu bản thân chưa giải thích được vấn đề thì phải đem ra thảo luận cùng người khác cho vỡ lẽ.

Bốn là, “Phải bảo vệ chân lý, phải có nguyên tắc tính, không được ba phải, điều hòa” [6,502]: Học lí luận phải đem ra xem xét, thảo luận, tìm hiểu, chỉ ra quan điểm đúng sai, đầy đủ hay chưa đầy đủ, khoa học hay chưa khoa học. Phải bảo vệ những gì được coi là chân lý. Không được đại khái, qua loa, điều hòa cho xong. Không được ngại đấu tranh để bảo vệ chân lý.

Năm là, “Phải đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau học tập, mạnh dạn phê bình và thật thà tự phê bình và khi phê bình” [6,502]: Trong học tập lí luận phải học tập cả người thầy và người bạn của mình. Thấy mình sai phải mạnh dạn thừa nhận và sửa chữa, thấy bạn sai phải

mạnh dạn góp ý, phê bình. Việc góp ý, tự phê bình và phê bình phải trên tinh thần giúp nhau cùng tiến bộ, xuất phát từ ý muốn đoàn kết, để đạt đến đoàn kết mới trên cơ sở mới. Không được xuất phát từ sự đố kỵ, chia rẽ đoàn kết nội bộ.

Phải dần dần xây dựng các thái độ học tập đúng đắn trên và biến các thái độ đó phải trở thành một thói quen hằng ngày của mỗi người. Chỉ như vậy, việc học tập lí luận chính trị mới đạt hiệu quả cao.

Đất nước ta đang trong thời kỳ chuyển biến lớn lao chưa từng có trong lịch sử. Bên cạnh những thành tựu rất to lớn và quan trọng mà chúng ta đạt được thì cũng có những khuyết điểm, sai lầm không thể phủ nhận khiến cho đất nước ta đứng trước các nguy cơ như: Chệch hướng xã hội chủ nghĩa, nguy cơ diễn biến hòa bình, tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, nạn tham nhũng, tệ quan liêu, suy đồi đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên,... [1, 198]. Chính những điều này là một trong những nguyên nhân đang cản trở việc thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, gây bất bình và giảm niềm tin trong nhân dân. Nghị quyết số 12 – NQ/TW – Nghị quyết hội nghị lần thứ 04 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI): “*Một số vấn đề cấp bách trong xây dựng Đảng hiện nay*” nêu rõ có ba vấn đề cấp bách trong xây dựng Đảng hiện nay trong đó, vấn đề “*kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp để nâng cao năng lực, sức chiến đấu của Đảng, củng cố niềm tin của đảng viên và của nhân dân đối với Đảng*” [4,173] là trọng tâm, xuyên suốt và cấp bách nhất. Trong hoàn cảnh như vậy, việc chúng ta nhìn nhận lại công tác học tập lí luận trở thành nhiệm vụ quan trọng và cấp bách hơn bao giờ hết.

Tác phẩm có ý nghĩa lí luận và thực tiễn to lớn: giúp Đảng ta nhận thức đúng đắn tầm quan trọng của lí luận và công tác lí luận mà

luôn luôn chú tâm nhấn mạnh: “Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giảng dạy và học tập lý luận” [3,285]. “Thường xuyên tổng kết thực tiễn, bổ sung, phát triển lý luận, giải quyết đúng đắn những vấn đề do cuộc sống đặt ra. Nâng cao trình độ trí tuệ, chất lượng nghiên cứu lý luận của Đảng... Đổi mới công tác giáo dục lý luận chính trị, tư tưởng trong Đảng, trước hết cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo và quản lý chủ chốt các cấp; đổi mới nội dung, phương pháp học tập và giảng dạy trong hệ thống trường chính trị, nâng cao tính thiết thực và hiệu quả của chương trình” [3,131]. Các Đại hội Đảng trước đó cũng cho rằng: “Mọi cán bộ, đảng viên, trước hết là các cán bộ lãnh đạo chủ chốt, phải có kế hoạch thường xuyên học tập, nâng cao trình độ lý luận chính trị, kiến thức và năng lực hoạt động thực tiễn. Học tập là nghĩa vụ bắt buộc đối với mọi cán bộ, đảng viên và phải được quy định thành chế độ. Lười học tập, lười suy nghĩ, không thường xuyên tiếp nhận những thông tin mới, những hiểu biết mới, cũng là biểu hiện của sự thoái hoá” [2,140 - 141].

Tác phẩm đồng thời cũng định hướng đúng đắn cho cả những người làm công tác tổ chức học tập, bồi dưỡng lý luận chính trị cũng như những người học tập, nghiên cứu lý luận về động cơ, thái độ, nội dung, kỹ năng và phương pháp học tập sao cho hiệu quả nhất.

Tác phẩm đặc biệt có ý nghĩa đối cán bộ giảng dạy và học tập lý luận ở các trường chính trị các cấp, các trường đại học, cao đẳng và trung cấp trong cả nước. Trong các trường chuyên nghiệp hiện nay, việc học tập các môn lý luận chính trị là các môn học bắt buộc chung. Bên cạnh những thành tựu mà công cuộc đổi mới nền giáo dục đất nước từ nội dung, chương trình, giáo trình tới phương pháp, mục tiêu mà Đảng và Bộ Giáo dục & Đào tạo đã thực hiện thì cũng không thể phủ nhận rằng vẫn còn nhiều hạn chế chậm được khắc phục như: Học sinh, sinh viên chưa xác định đúng đắn tầm quan trọng của các môn học lý luận chính trị, mang nặng quan điểm đây là các môn Khoa học xã hội nên chỉ cần và phải học thuộc lòng, lười tư duy; nội dung

môn học không giúp ích gì cho chuyên ngành học của mình nên ít chú trọng, kỹ năng liên hệ và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn yếu. Đối với người dạy, nhược điểm còn tồn tại là sử dụng chủ yếu phương pháp thuyết trình một chiều mang tính áp đặt, thầy đọc, trò chép thụ động, nặng về truyền tải nội dung. Chính vì vậy, hiệu quả của môn học chưa thực sự đạt hiệu quả mong muốn.

KẾT LUẬN

“Diễn văn khai mạc lớp học lý luận khoá I Trường Nguyễn Ái Quốc” đối với những ai đã, đang và sẽ học tập lý luận mà muốn học tốt phải coi nó như một cảm nang gói đầu giường. Sáu mươi năm đã trôi qua, tác phẩm “Diễn văn khai mạc lớp học lý luận khoá I Trường Nguyễn Ái Quốc” (1957 – 2017) vẫn giữ nguyên những giá trị lý luận và thực tiễn lớn lao. Những lời dạy của Hồ Chí Minh trong tác phẩm không chỉ có ý nghĩa đối với việc học tập lý luận mà còn có thể vận dụng trong cách học và thái độ học tập các môn Khoa học xã hội nói riêng, trong học tập bất kỳ môn học nào nói chung. Dù chúng ta học tập điều gì cũng đều phải đảm bảo nguyên tắc: lý luận liên hệ thực tiễn. Khi học phải luôn luôn khiêm tốn, thật thà, tự nguyện, tự giác và sáng tạo. Chỉ có như thế mới gọi là học tập một cách khoa học, hiệu quả. Người có thái độ và đạo đức học tập như vậy mới được yêu quý và tôn trọng. Để có được điều đó thì mỗi người phải xây dựng dần dần, không thể một sớm, một chiều mà phải tu dưỡng, rèn luyện suốt cuộc đời. Bản thân Hồ Chí Minh là một tấm gương sáng ngời về tinh thần tự học và sáng tạo. Học tập Người và học tập lời dạy của Người trong tác phẩm “Diễn văn khai mạc lớp học lý luận khoá I Trường Nguyễn Ái Quốc” là phương châm mà toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đều cần phải thực hiện để trở thành những người công dân tốt, người lao động tốt, những con người xã hội chủ nghĩa trong thời đại mới và thực hiện thành công mục tiêu xây dựng đất nước ta: dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 53, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (1996), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
5. Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập*, tập 2, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
6. Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập*, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
7. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

SUMMARY

**HO CHI MINH'S TALK ABOUT THE STUDY OF THEORETICS IN
"THE ORIENTATION SPEECH AT THE OPENING CEREMONY OF
THE FIRST THEORETICS CLASS AT NGUYEN AI QUOC INSTITUTE"**

Cao Thị Phương Nhung¹, Ngo Thi Quang^{2*}

¹Viet Nam Dance College, ²TNU University of Agriculture and Forestry

Of all Ho Chi Minh's writings mentioning about the study of theoretics, "*The orientation speech at the opening ceremony of the first theoretics class at Nguyen Ai Quoc Institute*" can be considered as one of the most significant. Over 60 years, his words are still valuable in this field. Through the speech, he wanted to express the desire, mission also his orientation to the organizers, teachers of the politics classes, as well as the researchers and learners of Theoretics. The speech was also the instruction to his comrades on how to study the theoretics scientifically and to figure out the motives and attitudes to study. In the period of transitioning to Socialism within the global complex happenings, it is indispensable to reconsider his words on the study of theoretics.

Keywords: *theoretics, speeches, Ho Chi Minh, Nguyen Ai Quoc Institute, Socialism*

Ngày nhận bài: 11/12/2017; Ngày phản biện: 20/12/2017; Ngày duyệt đăng: 29/12/2017

* Tel : 0966 834 048; Email: ngoquangdhkh@gmail.com;

SOCIAL SCIENCE – HUMANITIES – ECONOMICS

Content	Page
Bui Hoang Tan - Ownership situation public field-land in Ha Chau district, Ha Tien province through studying cadastral registers of Minh Mang dynasty 17 (1836)	3
Doan Thi Yen - Tu Duc king's attitude towards Catholicism before and after 1962	9
Tran Minh Thuan - The land problems and spontaneous fights of farmers in Bac Lieu province under the French domination	15
Dong Van Quan - Types of democratic regime in the history and the present socialist democratic regime in our country	21
Le Thi Giang, Le Thi Huong - The original of formation of Ho Chi Minh thought on human beings, human development	27
Cao Thi Phuong Nhung, Ngo Thi Quang - Ho Chi Minh's talk about the study of theoretics in "the orientation speech at the opening ceremony of the first theoretics class at Nguyen Ai Quoc Institute"	33
Luu Thu Trang - The tragedy of Grigori Melekhov reflected in the relationship between Aksinia and Natalia in <i>Quietly Flows the Don</i> (M. Sholokhov)	39
Hoang Thi Tuyet Mai - The moon in Nguyen Huy Oanh's poetry	45
Nguyen Dieu Linh - <i>Onychostoma laticeps</i> in culinary culture of white Thai people in Son A commune, Van Chan district, Yen Bai province	49
Nguyen Thi Tan Tien, Ha Thi Hang - The differences of learning outcomes of students having taken the general informatics course with students obtaining the IC3 certificate at Thai Nguyen University of Medicine and Pharmacy	55
Dau Thi Thu - Training pedagogical profession for students through real professional activity experience	61
Nguyen Ngoc Binh, Duong To Quynh - Testing and assessing the learning outcome of the volleyball subject for students at Thai Nguyen University of Economics and Business Administration	67
Luu Quang Sang - Some suggestions of teaching Chinese characters for Vietnamese students	73
Hoang Thi Hai Yen - Applying Ho Chi Minh' ideology about morality in building morals, lifestyle of students in Thai Nguyen University of Technology currently	79
Phung Thi Tuyet, Nong Hong Hanh - Assessment of the project-based teaching and learning of the students major in Chinese at School of Foreign Languages, Thai Nguyen University	85
Tran Hoang Tinh - Situation and measures for planning and directing the implementation of disciplined education for students at centers for national defense and security education	91
Hoang Thi Ly - role of scaffolding activities in enhancing english reading skills among first year college students	97
Duong Thi Hong An, Dang Phuong Mai - Evaluating the EFL courseware at Thai Nguyen University of Information and Communication Technology	103
Ta Thi Mai Huong, Nguyen Van Thinh, Nguyen Thi Hanh Hong - Effects of portfolios on improving listening comprehension skill for students: a case study at Thai Nguyen University of Economics and Business Administration	109
Tran Tuan Anh, Do Van Hai, Tran Thi Thu Thuy, Hoang Van Hung - Research building multipurpose database to service land mangement in Coc Leu ward, Lao Cai city	115
Nguyen Thi Gam, Dao Thi Huong - Influence of service quality on customer satisfaction at Vietinbank- Thai Nguyen branch	121
Nguyen Thi Thanh Thuy - Foreign direct investment with the socio-economic development of Vietnam	129

Chu Thi Ha, Do Thi Ha Phuong, Nguyen Thi Giang, XiaoLi Wu - Factors affecting knowledge workers' job motivation in vietnamese enterprises	135
Tran Viet Khanh, Do Thuy Mui - Some agricultural development solutions in Tay Bac	141
Nguyen Thi Lan Anh - Enhanced management in use expense resources of health care activities in Thai Nguyen National General Hospital	147
Nguyen Thi Giang, Do Thi Ha Phuong, Chu Thi Ha, Ho Luong Xinh - Solution to improve economic efficiency of mushroom production at households in Dai Tu district, Thai Nguyen province	153
Do Thi Van Huong - Analyse efficiency of Arabica and Macadamia crops at Ang To commune, Muong Ang district, Dien Bien province	159
Dang Ngoc Huyen Trang, Duong Thi Thuy Linh - Determining relationship between foreign direct investment inflow and trade balance in Vietnam	165
Duong Thi Tinh - Status of restructuring state-owned enterprises in 2016 and solutions for next years	171
Pham Thi Thanh Mai, Nghiem Thi Ngoan - Guarantee for intellectual property rights on the "Tan Cuong" tea geographical indications of Thai Nguyen province	177
Nguyen Thi Thao - Implementation results of the poverty reduction program in Thai Nguyen province in 2011-2015	183
Nguyen Thi Lan Anh, Dao Thi Huong - The development of the relationship between workers in the value brand only chain in Thai Nguyen province	189
Tran Thuy Linh, Do Hoang Yen - Improving regulations on defining dominant abusive practices under Vietnamese Competition Law 2004	195
Nguyen Thi My Hanh, Ngo Thi Quynh Trang, Pham Thi Thu Phuong, Hoang Thi Lan Huong - Barriers to ASEAN green hotel standard in the hotel industry: a case study in Ha Noi	201
Phan Thi Van Giang, Pham Bao Duong - Some theoretical issues and experience lessons of integration in pig raising and pork consumption	207